

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

ĐỀ TÀI: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc và quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước Việt Nam về việc giải quyết vấn đề dân tộc - Liên hệ với những quyết sách của Đảng và Nhà nước trong việc giải quyết vấn đề biển đảo hiện nay.

Giảng viên hướng dẫn : TS. Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Phạm Thị Mai Linh

Lớp : K23NHA

Mã sinh viên : 23A4010359

Hà nội, ngày 10 tháng 6 năm 2020

MỤC LỤC

Lời mở đầu.....	3
Phần 1: Lý luận chung về vấn đề dân tộc.....	4
1.1.Khái niệm dân tộc.....	4
1.2.Quan điểm của chủ nghĩa Mac-Lênin về vấn đề dân tộc.....	4
1.3. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về vấn đề dân tộc	5
Phần 2: Thực trạng vấn đề dân tộc trên thế giới và nước ta hiện nay.....	6
2.1. Vấn đề dân tộc hiện nay trên thế giới.....	6
2.2. Vấn đề dân tộc hiện nay tại Việt Nam	7
Phần 3: Chính sách của Nhà nước Việt Nam về việc giải quyết vấn đề dân tộc – Những quyết sách của Đảng và Nhà nước trong việc giải quyết vấn đề biển đảo trong những năm qua.....	8
3.1. Chính sách của Nhà nước Việt Nam về việc giải quyết vấn đề dân tộc.....	8
3.2. Những quyết sách của Đảng và Nhà nước trong việc giải quyết vấn đề biển đảo trong những năm qua.....	9
3.3. Liên hệ bản thân.....	11
Kết luận.....	13
Tài liệu tham khảo.....	14

LỜI MỞ ĐẦU

Dân tộc là một vấn đề lớn luôn mang tính chất thời sự đối với tất cả các quốc gia trên thế giới, nó mang tính lý luận và thực tiễn sâu sắc. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, vấn đề dân tộc đang diễn biến phức tạp đối với mỗi quốc gia và toàn Thế giới. Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, với 54 dân tộc anh em chung sống trên dãy đất hình chữ S. Mỗi dân tộc có ngôn ngữ, đặc trưng văn hóa và trình độ phát triển khác nhau tạo nên sự phong phú, đa dạng. Nhưng chính nó cũng sẽ tạo nên sự phân biệt nếu quan hệ dân tộc không được giải quyết tốt. Dân tộc, sắc tộc, tôn giáo đồng thời là chủ đề nhạy cảm mà các thế lực thù địch luôn tìm cách lợi dụng nhằm chống phá sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc và chia rẽ khối đại đoàn kết của dân tộc ta. Chính vì thế, giải quyết tốt quan hệ dân tộc là vấn đề cấp thiết, có vị trí chiến lược quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhà nước. Trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, cùng với việc xem xét tình hình, đặc điểm của cộng đồng các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã nghiên cứu quan điểm của về vấn đề dân tộc và chính sách dân tộc trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội 4.0, đề ra và triển khai hàng loạt chủ trương, chính sách dân tộc, góp phần quan trọng tạo nên sự ổn định, phát triển của các dân tộc. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang bước vào thời kì đổi mới, nhiều vấn đề phức tạp nảy sinh, trong đó có công cuộc bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam, đòi hỏi chúng ta cần phát huy hơn nữa khối đoàn kết dân tộc để có thể đứng vững và phát triển. Nhận thấy tầm quan trọng và tính cấp thiết của vấn đề dân tộc trong công cuộc xây dựng đất nước và khối đại đoàn kết dân tộc hiện nay và vận dụng các phương pháp như: thống nhất logic và lịch sử, phân tích tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống, em đã chọn đề tài nghiên cứu: “Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc và quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước Việt Nam về việc giải quyết vấn đề dân tộc - Liên hệ với những quyết sách của Đảng và Nhà nước trong việc giải quyết vấn đề biển đảo hiện nay”

Phần 1: Lý luận chung về vấn đề dân tộc

1.1. Khái niệm dân tộc

Dân tộc là cộng đồng người ổn định, hình thành trong lịch sử, tạo lập một quốc gia trên cơ sở cộng đồng bền vững về lãnh thổ quốc gia, ngôn ngữ, kinh tế, truyền thống, văn hóa, đặc điểm tâm lý, ý thức về dân tộc và tên gọi của dân tộc. Dân tộc được hiểu theo nghĩa cộng đồng quốc gia dân tộc là một cộng đồng chính trị – xã hội, được chỉ đạo bởi một nhà nước, thiết lập trên lãnh thổ chung. Các thành viên cùng dân tộc sử dụng ngôn ngữ chung để giao tiếp nội bộ, họ cùng chung những đặc điểm sinh hoạt văn hóa, vật chất, tinh thần tạo nên bản sắc dân tộc.

1.2. Quan điểm của chủ nghĩa Mac-Lênin về vấn đề dân tộc

Vấn đề dân tộc luôn luôn là một nội dung có ý nghĩa quan trọng đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vấn đề dân tộc là những nội dung nảy sinh trong quan hệ giữa các dân tộc trên mọi lĩnh vực đời sống ảnh hưởng xấu đến mỗi quốc gia và quan hệ giữa các quốc gia dân tộc, các dân tộc cần được giải quyết. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mac-Lênin, dân tộc là sản phẩm của quá trình phát triển lâu dài của lịch sử. Mác và Ăngghen đã đặt nền móng tư tưởng cho việc giải quyết vấn đề dân tộc một cách khoa học. Lênin đã phát triển quan điểm này thành hệ thống toàn diện và sâu sắc về vấn đề dân tộc làm cơ sở lý luận của đường lối, chính sách của các Đảng cộng sản và nhà nước xã hội chủ nghĩa về vấn đề dân tộc. “Cương lĩnh dân tộc” của chủ nghĩa Mac-Lenin có ba nội dung cơ bản:

Một là, các dân tộc hoàn toàn bình đẳng: Đây là quyền thiêng liêng của các dân tộc trong mối quan hệ giữa các dân tộc. Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng có nghĩa là: các dân tộc dù lớn hay nhỏ (kể cả các bộ tộc và chủng tộc) không phân biệt trình độ cao thấp đều có nghĩa vụ và quyền lợi như nhau, không dân tộc nào có đặc quyền đặc lợi và đi áp bức các dân tộc khác. Trong quốc gia có nhiều dân tộc, quyền bình đẳng giữa các dân tộc phải được pháp

luật bảo vệ ngang nhau, từng bước khắc phục sự chênh lệch về trình độ kinh tế, văn hóa giữa các dân tộc. Trên phạm vi giữa các quốc gia, dân tộc đấu tranh cho sự bình đẳng giữa các dân tộc gắn liền với cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, gắn với cuộc đấu tranh xây dựng một trật tự kinh tế mới, chống sự áp bức, bóc lột của các nước tư bản phát triển với các nước chậm phát triển.

Hai là, các dân tộc có quyền tự quyết: Quyền dân tộc tự quyết là quyền làm chủ của mỗi dân tộc đối với vận mệnh của dân tộc mình, quyền dân tộc tự quyết bao gồm quyền tự do phân lập thành cộng đồng quốc gia dân tộc độc lập và quyền tự nguyện liên hiệp với các dân tộc khác trên cơ sở bình đẳng cùng có lợi để có sức mạnh chống nguy cơ xâm lược từ bên ngoài, giữ vững độc lập chủ quyền và có thêm những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển quốc gia, dân tộc.

Ba là, liên hệ giai cấp công nhân giữa tất cả các dân tộc lại: Đây là tư tưởng cơ bản và quan trọng trong cương lĩnh dân tộc của Lenin, nó phản ánh bản chất quốc tế của phong trào công nhân, phản ánh sự nghiệp giải phóng dân tộc với sự nghiệp giải phóng giai cấp, nó đảm bảo cho dân tộc có đủ sức mạnh để giành thắng lợi. Và đây cũng là cơ sở vững chắc để đoàn kết nhân dân lao động trong các dân tộc để chống chủ nghĩa đế quốc vì độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội. Vì vậy, nội dung liên hiệp giai cấp công nhân giữa tất cả các dân tộc đóng vai trò liên kết cả ba nội dung của cương lĩnh thành một chỉnh thể.

1.3. Quan điểm của Đảng và nhà nước ta về vấn đề dân tộc

Ngay từ khi mới ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng và Nhà nước luôn có những quan điểm nhất quán. Trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta luôn xác định vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản lâu dài và cấp bách của cách mạng Việt Nam. Các dân tộc anh em cùng chung sống phải bình đẳng, đoàn kết, tương trợ nhau

cùng phát triển, cùng phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng, đấu tranh với mọi âm mưu chia rẽ dân tộc. Đảng và Nhà nước luôn đặc biệt quan tâm phát triển toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh quốc phòng trên địa bàn dân tộc và miền núi; gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện tốt chính sách dân tộc; quan tâm phát triển, bồi dưỡng nguồn nhân lực; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc trong sự nghiệp chung của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế – xã hội các vùng dân tộc và miền núi, trước hết tập trung phát triển giao thông và cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo; khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của từng vùng đi đôi với việc bảo vệ bền vững môi trường sinh thái; phát huy nội lực, tinh thần tự lực tự cường của đồng bào các dân tộc, tăng cường sự quan tâm hỗ trợ của trung ương và địa phương. Để làm tốt vấn đề dân tộc thì công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, của các cấp, các ngành và toàn bộ hệ thống chính trị chứ không phải của riêng một ai.

Phần 2: Thực trạng vấn đề dân tộc trên thế giới và nước ta hiện nay

2.1. Vấn đề dân tộc hiện nay trên thế giới

Hiện nay, chưa thống kê được chính xác trên thế giới có bao nhiêu dân tộc nhưng một số nhà khoa học cho rằng con số đó khoảng vài ngàn. Về quốc gia dân tộc trên thế giới ngày nay có khoảng hơn 200 nước và vùng lãnh thổ, có trình độ phát triển, diện tích, dân số khác nhau. Các dân tộc trên thế giới không sống biệt lập mà có quan hệ qua lại với nhau. Dưới sự tác động của cách mạng khoa học công nghệ, xu thế toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ thì quan hệ giai cấp, dân tộc diễn ra phức tạp, khó lường trên khắp các châu lục, mang tính toàn cầu. Số lượng những quốc gia có vấn đề dân tộc luôn thay đổi theo xu hướng ngày càng tăng. Nhiều quốc gia nêu cao tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, lòng yêu nước chân chính và giữ vững chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh

thô. Mặt khác, lại có những thế lực lợi dụng vấn đề dân tộc để đề ra những trường phái dân tộc cực đoan, ly khai,... nhằm phục vụ lợi ích thiểu số, tạo nên những tình huống xung đột phức tạp về dân tộc. Xung đột dân tộc xảy ra theo nhiều hình thức, cấp độ khác nhau, đa dạng trên mọi lĩnh vực bằng nhiều phương thức nhằm tranh giành quyền lực giữa các phe phái, tranh giành lãnh thổ, biển đảo, lợi ích kinh tế. Các mâu thuẫn, xung đột dân tộc, sắc tộc trên thế giới rất phức tạp, căng thẳng, gây ra nhiều hậu quả hết sức nặng nề, không chỉ làm suy yếu các lực lượng cách mạng mà còn làm các quốc gia bị chia rẽ, phân lập chìm sâu trong nội chiến kéo dài. Để giải quyết tốt vấn đề dân tộc, xóa bỏ những hận thù, đảm bảo hòa bình, an ninh thế giới thì phải cần có sự chung tay góp sức của tất cả các quốc gia và điều cốt yếu, cấp bách là phải vận dụng đúng đắn quan điểm của Lê-nin.

2.2. Vấn đề dân tộc hiện nay tại Việt Nam

Cộng đồng dân tộc Việt Nam hiện nay chính là thành quả của một quá trình hình thành và phát triển lâu dài trong lịch sử. Theo các tài liệu chính thức, nước ta là một quốc gia thống nhất gồm 54 dân tộc anh em cùng chung sống trong đó dân tộc kinh chiếm 86% dân số và 53 dân tộc còn lại chiếm 14% dân số. Các dân tộc có sự cư trú đan xen trên nhiều địa bàn của Tổ quốc, sinh sống trên vùng núi, biên giới chủ yếu là dân tộc thiểu số, địa bàn cư trú của người Kinh chủ yếu ở đồng bằng, ven biển trung du. Anh em các dân tộc Việt Nam có truyền thống đoàn kết, gắn bó, luôn kề vai sát cánh bên nhau để xây dựng một quốc gia vững mạnh. Do điều kiện tự nhiên nên các dân tộc có dân số và trình độ phát triển kinh tế – xã hội không đồng đều. Bằng lao động sáng tạo và ý chí đấu tranh bền bỉ, kiên cường, nhân dân ta đã xây đắp lên một nền văn hóa kết tinh sức mạnh và in đậm dấu ấn bản sắc dân tộc. Mỗi dân tộc ở Việt Nam đều có sắc thái văn hóa riêng góp phần làm nên sự đa dạng và phong phú cho nền văn hóa Việt Nam và văn hóa Việt Nam chính là sự thống nhất trong đa dạng.

Phần 3: Chính sách của Nhà nước Việt Nam về việc giải quyết vấn đề dân tộc – Những quyết sách của Đảng và Nhà nước trong việc giải quyết vấn đề biển đảo trong những năm qua.

3.1. Chính sách của Nhà nước Việt Nam về việc giải quyết vấn đề dân tộc

Chính sách dân tộc của Nhà nước Việt Nam ta là một hệ thống các chủ trương, giải pháp, nhằm thực hiện quyền bình đẳng về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc. Dựa trên nền tảng của Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng đã đề ra các chủ trương, chính sách dân tộc với những nội dung cơ bản: *“Bình đẳng, đoàn kết, tương trợ giúp nhau cùng phát triển”*. Chính sách dân tộc của Nhà nước ta luôn được quán triệt và triển khai thực hiện nhất quán trong mọi thời kỳ. Trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể, chính sách dân tộc của Nhà nước Việt Nam ta luôn được bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu thực tiễn và sự phát triển của đất nước.

Về chính trị: thực hiện bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển giữa các dân tộc; chính sách dân tộc góp phần nâng cao tính tích cực chính trị của công dân, nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số về tầm quan trọng của vấn đề dân tộc, đoàn kết các dân tộc, thống nhất mục tiêu chung là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, dân giàu nước mạnh.

Về kinh tế: phát triển kinh tế – xã hội miền núi, vùng dân tộc, nhằm phát huy tiềm năng phát triển, từng bước khắc phục khoảng cách chênh lệch giữa các vùng và các dân tộc; thực hiện nội dung kinh tế thông qua các chương trình, dự án phát triển kinh tế ở vùng dân tộc, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế thị trường; thực hiện chiến lược phát triển kinh – xã hội ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng căn cứ địa cách mạng.

Về văn hóa: xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc, phát triển ngôn ngữ, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nâng cao trình độ văn hóa

cho đồng bào dân tộc; đào tạo cán bộ văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa phù hợp với điều kiện của các dân tộc; mở rộng giao lưu văn hóa với các quốc gia và khu vực.

Về xã hội: thực hiện chính sách xã hội, đảm bảo an sinh xã hội ở vùng dân tộc; thực hiện bình đẳng, công bằng thông qua việc thực hiện chính sách phát triển kinh tế – xã hội, xóa đói giảm nghèo, dân số, y tế, giáo dục; phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở và các tổ chức chính trị – xã hội ở miền núi và các vùng dân tộc.

Về an ninh quốc phòng: tăng cường sức mạnh bảo vệ Tổ quốc trên cơ sở đảm bảo ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; phối hợp chặt chẽ các lực lượng trên địa bàn, tăng cường quan hệ quân dân, tạo thế trận quốc phòng toàn dân nơi vùng dân tộc.

Chính sách của Nhà nước Việt Nam ta được đồng bào các dân tộc trên toàn quốc ủng hộ, đón nhận và ra sức thực hiện, tạo động lực to lớn, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cách mạng dân tộc, dân chủ và những thành tựu to lớn của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Chính sách ấy có ý nghĩa củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, tạo ra khối sức mạnh tổng hợp để thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ổn định tình hình an ninh, chính trị của đất nước.

3.2. Những quyết sách của Đảng và Nhà nước trong việc giải quyết vấn đề biển đảo trong những năm qua

Những năm gần đây, tình hình tranh chấp chủ quyền biển đảo đang thu hút sự quan tâm không chỉ của khu vực mà còn trên toàn thế giới, vấn đề này ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường nhất là từ khi Trung Quốc công khai khẳng định chủ quyền theo “đường lưỡi bò” phi lý của họ và bằng nhiều hoạt động như đẩy mạnh việc khảo sát, thăm dò, nghiên cứu...; ồ ạt đưa ngư dân ra đánh cá có tổ chức trên Biển Đông, xâm phạm vào vùng đặc quyền kinh tế

của nhiều nước, trong đó có Việt Nam. Tranh chấp chủ quyền biển đảo trên biển Đông ngày càng quyết liệt, phức tạp và chưa có dấu hiệu lắng xuống.

Đối với việc giải quyết vấn đề biển đảo giữa Việt Nam và Trung Quốc thì vai trò của Đảng và Nhà nước rất quan trọng, đó là một trong những yếu tố cơ bản, chủ yếu để quyết định thắng lợi. Đảng không chỉ dừng lại ở việc xác định chủ trương, đường lối, chính sách mà còn lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện, theo dõi tình hình để có thể kịp thời đưa ra các phương án giải quyết đảm bảo cho việc bảo vệ vùng lãnh thổ biển đảo. Nhà nước có vai trò đề ra hệ thống chiến lược và xây dựng hệ thống pháp luật, hành lang pháp lý về chủ quyền biển đảo, tổ chức và chỉ đạo các bộ máy quản lý để tăng cường sức mạnh và hoàn thành tốt các mục tiêu, chiến lược đã được đề ra. Tranh chấp biển đảo trong những năm qua hết sức phức tạp vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã có những quyết sách đúng đắn và hợp lý để giải quyết các vấn đề về biển đảo:

Quan điểm chủ đạo của Đảng và Nhà nước ta là thực hiện hai nhiệm vụ vừa phát triển bền vững kinh tế biển, vừa bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ. Nhà nước ta đã thực hiện cơ bản chiến lược bảo đảm chủ quyền, an ninh, đồng thời duy trì được quan hệ đối ngoại tự chủ, không bị lôi kéo vào các tranh chấp địa chính trị giữa các nước lớn.

Kiên trì và kiên định lập trường nhất quán giải quyết các tranh chấp trên biển Đông bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, sẵn sàng cùng các bên liên quan tiến hành hợp tác cùng phát triển ở những khu vực thực sự có tranh chấp phù hợp với các quy định của luật pháp quốc tế.

Việt Nam kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cũng như chủ quyền, quyền tài phán, các lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình ở biển Đông, kiên trì đẩy mạnh phát triển kinh tế biển trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa theo đúng các quy

định của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 và phù hợp với tình hình thực tế của Việt Nam.

Các thành tựu ta đạt được trong thời gian qua đã cho thấy sự vận dụng đúng đắn quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước trong phát triển bền vững kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Các vấn đề trên Biển Đông vẫn tiếp diễn và dường như chưa có hồi kết, lòng tham của Trung Quốc không bao giờ ngừng lại và chúng vẫn giữ suy nghĩ xâm chiếm Biển Đông bằng mọi cách vì vậy chúng ta phải luôn đề cao cảnh giác và tỉnh táo tránh để kẻ thù đạt được mục đích. Biển Đông mang lại lợi ích to lớn, giá trị quan trọng cho quốc gia vì vậy chúng ta cần phải giữ gìn và phát triển. Mỗi cá nhân là một cánh tay góp sức vào công cuộc bảo vệ đất nước, cần ý thức về trách nhiệm, nghĩa vụ của mình, nhận thức và hành động đúng đắn về vấn đề, trang bị cho mình kiến thức về chủ quyền biển đảo, khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam trên trường quốc tế và đồng thời lên án, đấu tranh với những hành động xâm phạm đến chủ quyền biển đảo Việt Nam. Bảo vệ chủ quyền và phát huy tiềm năng biển đảo là mệnh lệnh của Tổ quốc cho mỗi người dân Việt Nam.

3.3. Liên hệ bản thân

Sau khi nghiên cứu kỹ về các chính sách của Đảng và Nhà nước thì tôi thấy rằng các chính sách của Đảng và Nhà nước ta đang được áp dụng trong những năm qua cực kỳ đúng đắn, hợp lý, sáng suốt, kịp thời và mang lại những hiệu quả tích cực. Với tư cách là một công dân Việt Nam, là sinh viên của Học viện Ngân hàng và đặc biệt là thế hệ trẻ, là lực lượng đông đảo, lớp người trẻ tuổi có sức khỏe, ham hiểu biết cái mới, xung kích, sáng tạo trong việc quán triệt và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, là nguồn nhân lực chủ yếu tạo nên sức mạnh to lớn trong sự nghiệp cách mạng của dân, tôi thấy rằng mình cần phải có trách nhiệm trong vấn đề dân tộc. Tôi cần tìm hiểu và thực hiện đúng đắn các chính sách mà Đảng và

Nhà nước đã đề ra. Khi đã tìm hiểu kỹ thì trước hết bản thân tôi phải thực hiện những điều đó một cách tốt nhất, sau đó tôi sẽ vận dụng những kinh nghiệm của bản thân để đi tuyên truyền, vận động mọi người xung quanh giúp mọi người hiểu rõ và cùng chung tay thực hiện theo chính sách một cách tốt nhất. Để góp phần xây dựng, phát triển khối đại đoàn kết dân tộc và giải quyết các vấn đề dân tộc ở Việt Nam tôi nghĩ rằng trước hết mình cần có niềm tin vững chắc vào Đảng và Nhà nước, luôn luôn có ý chí, quyết tâm bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. Cần có ý thức tôn trọng truyền thống, văn hóa, tín ngưỡng của các dân tộc. Phải không ngừng học tập và rèn luyện chuẩn bị cho mình một hành trang kiến thức thật tốt và luôn có ý thức rèn luyện và tu dưỡng đạo đức của bản thân. Cần thẳng thắn, trung thực bảo vệ công lý, đường lối, quan điểm và chính sách của Đảng và Nhà nước, phê phán những thành phần nhỏ trong xã hội có tư tưởng sai lệch, âm mưu chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Luôn chuẩn bị sẵn sàng đứng lên bảo vệ công lý, bảo vệ chủ quyền, bảo vệ mảnh đất hình chữ S thân thương này. Đoàn kết các dân tộc là cơ sở của sức mạnh đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước. Bất kỳ công dân nào sinh sống trên đất nước Việt Nam cũng đều có quyền bình đẳng như nhau vì vậy chúng ta phải đoàn kết giúp đỡ mọi dân tộc để họ được phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần có thể ở nhiều lĩnh vực khác nhau như kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội hay trong học tập, sinh hoạt đời thường. Tóm lại, chúng ta hãy chung tay góp sức cùng nhau bảo vệ nền hòa bình dân tộc, xây dựng đất nước Việt Nam vững mạnh, phát triển và ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Kết luận

Vấn đề dân tộc có vị trí hết sức quan trọng trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, vừa là nhiệm vụ trước mắt vừa là vấn đề có tính chiến lược lâu dài. Để giải quyết tốt vấn đề dân tộc trong cách mạng xã hội chủ nghĩa cần phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp mà trước hết phải tuân thủ nghiêm ngặt cương lĩnh dân tộc của Lênin. Nhận thấy tầm quan trọng của vấn đề dân tộc, Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra chính sách dân tộc rất đúng đắn và đầy đủ. Thực hiện hiệu quả chính sách dân tộc và giải quyết tốt vấn đề dân tộc sẽ tạo nên sức mạnh to lớn, đem lại thắng lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Chính sách dân tộc đã mang lại cho nước ta rất nhiều thành tựu, làm thay đổi diện mạo cho nông thôn vùng dân tộc và miền núi, công tác xóa đói giảm nghèo có kết quả khả quan, bình đẳng giữa các dân tộc ngày càng được nâng cao, đời sống đồng bào được cải thiện rõ rệt,...Đề tài nghiên cứu trên giúp cung cấp thông tin đầy đủ hơn về vấn đề dân tộc và làm rõ chính sách dân tộc, thấy được tính khoa học trong quan điểm và cách thức giải quyết vấn đề tôn giáo và dân tộc của chủ nghĩa Mac-Lênin, của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin là nền tảng tư tưởng của nền văn hóa xã hội chủ nghĩa vì vậy hơn bao giờ hết chúng ta cần phải tích cực học tập, nghiên cứu lý luận chủ nghĩa Mac-Lênin. Hiện nay, nước ta đang bước vào thời kì đổi mới gặp phải nhiều khó khăn và thách thức đòi hỏi chúng ta phải phát huy cao khối đại đoàn kết dân tộc để có thể đứng vững và phát triển. Toàn Đảng, toàn dân ta cần phải cố gắng, nỗ lực thực hiện tốt chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, nhận thức đúng đắn về vấn đề dân tộc giúp cho đất nước ta ngày càng văn minh và phát triển.

Tài liệu tham khảo

Tài liệu tiếng Việt

Tài liệu học tập và bài tập thực hành Chủ nghĩa Xã hội khoa học, khoa Lý luận, Học viện Ngân hàng – 2021

Tài liệu trực tuyến

Tạp chí công sản: <https://www.tapchicongsan.org.vn/>

Viện kiểm sát nhân dân thành phố cần thơ: <http://vkscantho.vn/vkscantho/>

Trang chia sẻ tài liệu: <https://123docz.net/trang-chu.htm>

Quản lý nhà nước: <https://www.quanlynhanuoc.vn/>

Báo tin tức Việt Nam và thế giới: <https://vnexpress.net/>

Trang thông tin điện tử mặt trận Tổ quốc Việt Nam: <http://mattran.org.vn/>

Báo dân tộc: <https://baodantoc.vn/hoi-nghi-dan-toc-hoc-nam-2020-nhung-van-de-moi-ve-quan-he-dan-toc-o-viet-nam-hien-nay-1605235262527.htm>